

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 23-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Khương

Ông Trần Ngọc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 18-3-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 12-4-2021, đối với bị cáo:

LVB, sinh ngày 07-01-1978, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 73/220 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hội và bà Phùng Thị Hải; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích, Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2006/HSST ngày 21-12-2006 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị tạm giữ từ ngày 21-11-2020, bị tạm giam từ ngày 30-11-2020; có mặt.

- Bị hại: Chị BH; trú tại: Số 32 D, phường E, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Em NLC1, sinh năm 2014, vắng mặt; Người đại diện hợp pháp của em NLC1: Anh F; có mặt.

2. Anh NLC2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20-11-2020, LVB điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 60K9-1327 chở cháu là NLC1 đến Tầng 3 Trung tâm thương mại G thuộc phường B, quận C, thành phố Hải Phòng chơi. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, LVB dẫn em NLC1 đi

xuống Tầng 2, khi đến trước cửa hàng đồ chơi H, LVB phát hiện có 01 điện thoại Iphone 11 của chị BH là nhân viên của cửa hàng để trong ngăn tủ quầy thu ngân. Thấy chị BH đang tư vấn cho khách hàng không để ý, LVB đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, LVB đứng phía ngoài thò tay vào trong ngăn tủ quầy thu ngân lấy điện thoại. Sau đó, LVB dắt em NLC1 đi xuống Tầng 1, trước cửa ra vào Trung tâm thương mại G, LVB nhặt một chiếc tấm tháo sim và để điện thoại vừa lấy được vào bồn hoa, để sau khi lấy được xe gửi ở dưới tầng hầm sẽ quay lại lấy chiếc điện thoại vừa cất giấu. Cùng lúc này, chị BH phát hiện tài sản của mình bị mất nên đã liên hệ với Phòng An ninh của Trung tâm thương mại để trình báo. Khi LVB cùng em NLC1 xuống tầng hầm lấy xe thì biết được thông tin này. Vì sợ hành vi của mình bị phát hiện, LVB đã đến phòng bảo vệ khai nhận về hành vi của mình và đưa bảo vệ đến khu vực bồn hoa nơi LVB đã cất giấu chiếc điện thoại. Sau đó, LVB đi đến Công an phường Thượng Lý đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 27-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: “Điện thoại di động Iphone 11, màu tím, số IMEI 356576101520426, chất lượng còn khoảng 90%, trị giá 13.000.000 đồng”.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSHB ngày 17-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo LVB về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và xem xét quy định tại Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngắn tay màu trắng không còn giá trị sử dụng; trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, ốp lưng màu đen và 01 túi đeo màu xám có 02 khóa kéo; miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Việc nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các biên bản ghi lời khai của bị hại, người làm chứng và bản Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 27-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng và vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi lợi dụng chị BH sơ hở, lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 13.000.000 đồng của bị hại. Bởi vậy, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại tài sản cho bị hại, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú nên căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2006/HSST ngày 21-12-2006 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt LVB 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Do đã được xóa án tích nên lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy. Bởi vậy, cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có việc làm ổn định, không chứng minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với 01 áo phông ngắn tay màu trắng là tài sản của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 túi đeo màu xám và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, ốp lưng màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, bị cáo đề nghị nhận lại nên trả lại bị cáo.

[10] Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 60K9-1327 hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên không có việc bồi thường.

[12] Về án phí: LVB thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí. Bởi vậy, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: LVB 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21-11-2020.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay màu trắng; trả lại bị cáo 01 túi đeo màu xám có hai khóa kéo kích thước (30cm x 17cm) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, ốp lưng màu đen (*theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18-3-2021*).

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc Hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Thuận